

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc) huyện Hậu Lộc (đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRIỆU LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 623/NQ-HĐND ngày 26/02/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên các địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 2, năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 75/2024/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi; việc hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 102/2025/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh Sửa đổi Điều 3 của Quyết định số 75/2024/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh và một số điều của Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi;

việc hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 75/2024/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân cấp, ủy quyền thẩm quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 21/2026/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa Ban hành Quy định chi tiết một số điều Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 5406/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc về việc phê duyệt dự án Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc;

Căn cứ Thông báo số 143/TB-UBND ngày 02/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Triệu Lộc về việc Thu hồi đất để thực hiện Dự án Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc.

Trên cơ sở Tờ trình số 02/TTr-HĐBTGPMB ngày 10/9/2026 của Hội đồng bồi thường GPMB về việc Đề nghị phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phục vụ GPMB Dự án: Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc (đợt 1); Phương án số 10/PA-HĐBTGPMB ngày 10/9/2026 của Hội đồng bồi thường hỗ trợ GPMB về Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để Phục vụ GPMB Dự án: Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc (đợt 1); Báo cáo số 60/BCTĐ-KT ngày 11/9/2026 của phòng Kinh tế về Báo cáo thẩm định Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để Phục vụ GPMB Dự án Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc (đợt 1).

Theo đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 192/TTr-KT ngày 18/9/2026 về việc đề nghị ban hành Quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án: Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc (đợt 1).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổng diện tích thu hồi: 8.768,7 m² theo Tờ bản đồ số 2 Mảnh trích đo bản đồ địa chính số 01-2025 được Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa kiểm duyệt ngày 26/12/2025 để thực hiện dự án Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc.

Trong đó:

- Diện tích thu hồi đất trong mốc GPMB: 7.162,6 m²;
- Diện tích thu hồi đất ngoài mốc GPMB: 1.606,1 m²;

Gồm các loại đất:

- Đất trồng lúa nước (LUC): 6.581,6 m²;
- Đất trồng nuôi trồng thủy sản (NTS): 300,5 m²;
- Đất công trình giao thông (DGT): 1.449,9 m²;
- Đất công trình thủy lợi (DTL): 352,2 m²;
- Đất bằng chưa sử dụng (BCS): 84,5 m².

Tổng số hộ dân có đất thu hồi lần này: 17 hộ và các thửa đất do UBND xã quản lý không được bồi thường.

(có Phụ lục danh sách chi tiết kèm theo)

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án: Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B (ĐH.08 Đồng Lộc-Thuận Lộc), huyện Hậu Lộc.

Điều 2. Giao nhiệm vụ các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án có trách nhiệm giao quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1; trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Triệu Lộc và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã có trách nhiệm đăng quyết định này trên trang thông tin điện tử của xã.

3. Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi, phối hợp với phòng Kinh tế, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hậu Lộc thực hiện thủ tục đất đai theo quy định.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Tổ chức cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Việt

Phụ lục: DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT
Dự án: Tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 526 với đường 526B
(ĐH.08 Đồng Lộc-Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc (đợt 1)
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của
Chủ tịch UBND xã Triệu Lộc)

DVT: m².

STT	Tên người SD, quản lý đất	Theo hồ sơ trích đo địa chính phục vụ dự án						Ghi chú
		Tờ bản đồ trích đo số	Thửa số	Diện tích nguyên thửa (m ²)	Diện tích trong ranh giới dự án (m ²)	Diện tích ngoài ranh giới dự án (m ²)	Loại đất	
1	UBND xã Triệu Lộc	2	2	1.083,8	148,0		DTL	
2	UBND xã Triệu Lộc	2	3	772,4	138,3		DGT	
3	Hộ ông: Vũ Giang Nam	2	5	2.000,3	569,1	8,0	LUC	
4	Hộ bà: Phạm Thị Thảo	2	6	1.252,4	424,1		LUC	
5	Hộ ông: Vũ Văn Hoan	2	7	302,4	16,8	285,6	LUC	
6	Hộ ông: Vũ Văn Chính	2	8	250,3	31,1	219,2	LUC	
7	Hộ ông: Vũ Văn Minh	2	9	150,4	138,3	12,1	LUC	
8	Hộ ông: Vũ Văn Hóa	2	10	408,6	200,0		LUC	
	Hộ ông: Vũ Văn Đồng (Khuyên)				100,0		LUC	
	UBND xã Triệu Lộc				68,9		LUC	
9	UBND xã Triệu Lộc	2	11	117,2	34,9		DTL	
10	Hộ ông: Phạm Chính Thịnh	2	12	350,5	209,2	141,3	LUC	
11	Hộ bà: Bùi Thị Lờ	2	13	150,0	150,0		LUC	
12	UBND xã Triệu Lộc	2	14	2.641,3	525,3		DGT	
13	Hộ ông: Vũ Văn Dưỡng	2	15	197,2	37,1	160,1	LUC	
14	UBND xã Triệu Lộc	2	16	304,1	47,2		DTL	
15	Hộ ông: Vũ Văn Chính	2	18	644,3	354,9	289,4	LUC	
16	Hộ ông: Vũ Văn Dương	2	19	3.000,4	933,2		LUC	
17	Hộ ông: Vũ Duy Tứ	2	20	2.501,0	648,1	47,7	LUC	
18	UBND xã Triệu Lộc	2	21	233,7	47,9		DGT	
19	Hộ bà: Lê Thị Diêu	2	22	1.711,3	300,5		NTS	
27	Hộ bà: Lê Thị Diêu	2	38	433,5	50,2		LUC	
20	UBND xã Triệu Lộc	2	28	128,5	84,5		BCS	
21	UBND xã Triệu Lộc	2	30	694,8	499,6		DGT	
22	Hộ ông: Vũ Ngọc Canh	2	31	1.717,4	1,2		LUC	
23	UBND xã Triệu Lộc	2	33	159,5	108,3		DTL	
24	Hộ ông: Vũ Văn Dưỡng	2	35	1.481,4	584,1		LUC	

STT	Tên người SD, quản lý đất	Theo hồ sơ trích đo địa chính phục vụ dự án						Ghi chú
		Tờ bản đồ trích đo số	Thửa số	Diện tích nguyên thửa (m ²)	Diện tích trong ranh giới dự án (m ²)	Diện tích ngoài ranh giới dự án (m ²)	Loại đất	
25	Hộ ông: Vũ Văn Chung	2	36	450,2	7,0		LUC	
26	Hộ ông: Lê Xuân Dục	2	37	775,2	243,0		LUC	
28	UBND xã Triệu Lộc	2	39	724,0	198,2		DGT	
29	Hộ ông: Hoàng Văn Long	2	40	504,5	201,9		LUC	
30	UBND xã Triệu Lộc	2	42	198,6	0,4		DTL	
31	UBND xã Triệu Lộc	2	43	65,4	13,4		DTL	
32	UBND xã Triệu Lộc	2	44	160,0	40,6		DGT	
33	Hộ ông: Vũ Văn Thường	2	45	450,3	7,3	442,7	LUC	
Tổng cộng:				26.014,9	7.162,6	1.606,1		